

HOÀNG VĂN LỢI

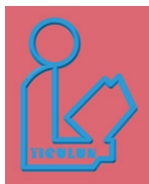


Truyện ngắn

CON CHÓ ĐEN CỦA LÃO ĂN MÀY MÙ

CON CHÓ ĐEN CỦA LÃO ĂN MÀY MÙ

Hoàng Văn Lợi



Paris * 07.2025

Ảnh : *ChatGPT*

Bìa : *M. C. P*

Nguồn : *Tủ sách Tinh Hoa*

CON CHÓ ĐEN CỦA LÃO ĂN MÀY MÙ

HOÀNG VĂN LỢI

Hanoi * 1943



Đó là một con chó đen gầy gò ốm yếu, bụng bé tí tẹo chân dài lê nghêu hai mắt dử nhòe lơ lơ như thiếu ngủ, tai nhọn ghẻ ăn bột lông tro da đỏ hỏn. Nó uể oải đi trước chủ đầu cúi gằm xuống đất với cái dáng điệu của kẻ nô lệ chẳng bao giờ dám ngược mắt nhìn chủ lăm lăm cầm chiếc roi da. Chậm chạp nó bước, chủ nó bước lại chậm hơn.

Khốn nạn ông lão mù cơ mà, hai con người lộn lòng trắng trong đôi hốc mắt sâu thẳm nhìn ta với tất cả cái đau đớn sâu khổ của loài người.

Đâu là nền trời xanh thẳm, đâu là cỏ cây với lá với hoa tươi cười trong nắng vàng rực rỡ, đâu là vũ trụ giang san. Mọi vật ở ngoài kia chết hẳn cả hình thức với màu sắc. Trời đáng thương hại thay lão già mù dò dẫm chập choạng, con chó nhẩn nại dật. Nhiều khi con vật mãi đi, chiếc dây nơi cổ kéo giật lại, nó hãi hùng quay đầu âu sầu nhìn chủ hỏi thăm bằng đôi mắt rầu rĩ. Nhưng lão già mù vẫn âm thầm run rẩy, vẫn lạnh lùng vẫn se sẽ bước. Con chó lại cúi gầm đầu vươn cổ bốn chân khẳng khiu.

– Con lạy ông con lạy bà làm phúc thí bỏ cho kẻ khó bát cơm đồng cháo...

Lão nói không hết câu, chữ cháo vì hết hơi nghe nhẹ quá phào trong gió. Lão nghĩ một chập lâu lấy sức rồi lại rên rĩ :

– Con cá nó sống về nước, con sống về các ông các bà. Ơi, ông ơì bà ơì !

Tiếng kêu bi đát phát tự đáy lòng đau đớn làm mũi lòng rơi lệ khách qua đường, thảm thiết quá thảm thiết quá, gió chiều đông cầm cầm, mưa chiều đông giăng giăng. Một cảnh phố vắng đóng khung một ông già tóc bạc phơ phơ ẩn dưới vành nón mê chiếu quán ngang người lếch thếch sau con nghia khuyến xác xơ.

Trời hỡi ! Trời sao lại bày ra thảm cảnh thế ? Sao lại oái oăm đầy đọa một kiếp người cùng lúc ban phúc lành cho kẻ khác.

Lão già nhiều khi ngừng bước nhắc

cái nón nơi đầu ra ngẩng mặt nhìn trời bằng đôi mắt không đồng tử rồi gào to lên như muốn trút ra ngoài thâm tâm nhàu nát hết cả những gì là cảm hờn phần uất.

– Ôi trời ôi ! Sao tôi khổ đến thế này !

Tiếng gào xé phổi xé long, mặt lão mếu máo. Phải chăng đó là hình tượng đau khổ trên cõi trần gian dù không phải thì cái linh hồn quằn quại trong thiếu thốn đau thương cũng đủ làm mềm những trái tim sắc đá. Những lúc lão kêu như thế, con chó hiểu ý cũng ngừng bước, nó nằm xẹp xuống đất gối đầu lên chân trước mắt nó như rơm rớm lệ. Cái cảnh vật dẫn người lủi thủi trong bóng hoàng hôn xám bệt của một chiều đông dưới bầu trời thăm đậm gió lạnh mưa bay. Thật không còn gì buồn nản và

khiến ta phải thở dài nghĩ đến cái phù phiếm của hạng người dư dật trên chần dưới nệm trong một căn phòng ấm áp với ngọn lửa hồng reo tung bùng nơi lò sưởi.

Người trong phố đã quen lệ lắm rồi, cứ nghe thấy tiếng rên rĩ xa xa ngắt đoạn bởi từng cơn ho xù xụ là ai nấy đều bảo nhau :

– À lão mù có con chó đen đã lại.

Họ chép miệng ái ngại. Trẻ con chạy đi xem, tuổi thơ ngây đâu đã biết thương người – với chúng lão ăn mày và con chó đen là một trò giải trí vui vẻ. Thật vậy còn trò gì vui hơn nữa là theo xem con chó đến từng nhà nằm phục xuống cửa và cứ nằm ăn vạ cho tới lúc trong nhà giạt vào gia chủ ít cơm thừa hay vớt cho đồng xu nhỏ. Kia bà ngay nhìn xuống

cuối phố lão mù đã tới con chó đen dắt lão lũ trẻ khoanh khắc vây quanh hai kẻ khốn nạn, chúng cười nói âm ỹ, đứa nọ tự đắc ra dáng ta đây kẻ giờ biết nhiều hơn đứa kia vênh mặt nói :

– Nó khôn lắm !

Thằng kia không chịu lép :

– Có cho tiền nó mới chịu đi. Thế à siết lắm nhỉ ?

– Còn phải dạy. Lão già luyện nó từ lúc mới đẻ.

– Bậy. Chó của xiếc Long Tiên đấy. Bầm tao (tức là mẹ) bảo thế.

Giá con chó hiểu biết tiếng người, nó sẽ gân cổ cãi chính :

– Không phải đâu các cậu à. Không phải đâu.

Nhưng vì nó là con chó, nó chỉ hiểu biết tiếng loài chó nên các cậu nói gì nó cũng không hay. Nó lúi lúi kéo chủ đến từng nhà nằm ì ở ngưỡng cửa lơ láo nhìn vào trong khi các cậu reo âm khen lấy khen để.

– Khớ lắm cơ-lơ-bơ.

Còn ông lão chủ cứ rên rĩ nhắc đi nhắc lại một câu kêu xin cha truyền con nối từ muôn đời nghiệt kiếp nào đó :

– Con cản cỏ, con lạy ông con lạy bà thí bỏ làm phúc cho kẻ khó bát cơm thừa canh cặn...

Mắt lão chớp chớp, nếu còn tinh thần có lẽ sáng ngời mỗi khi có tiếng giày lệt xệt hay tiếng guốc lộp cộp của một người từ thiện mang lại cho lão hoặc ít cơm nóng hoặc đồng tiền tất cả tấm lòng

vị tha bao hàm bao ý nghĩa cảm động bàn tay già héo rung rung chìa chiếc giá không, mồm lão mếu máo phều phào nói trong hơi thở :

– Vâng, lạy bà. Vâng lạy ông, cảm ơn bà, cảm ơn ông.

Con chó ngược mắt lên đuôi ve vẩy, có khi nó khẽ gừ gừ như nhắc thầm chủ : «ông nhớ phần cho con nhé». Nhưng những cảnhhh đẹp đẽ ấy rất hiếm – phần nhiều, phần nhiều tớ tiu nghĩu và thấy phải gạt lệ lảng xa là vì phần đông loài người là thích giàu sang chứ không ưa sự nghèo hèn phơi ra trước mắt họ. Mấy ai được như kẻ chiến sĩ phía trời Âu kia sẽ nửa áo cho đồng loại co ro trong giá lạnh mùa đông, những của cải đem phung phí nơi nao họ không tiếc song cho một người chìm đắm trong cái bùn lầy đen bẩn của thiếu thốn lam lũ, họ bỏ đồng

tiền làm đôi suy bì hơn kém cân nhắc thiệt lợi rồi mới quyết định.

Lão già con chó, con chó lão già. Phố vắng im lặng, mưa vẫn như rây bột, gió lạnh vẫn căm căm. Hỡi tử thần ! Người hãy cướp của nhân loại hai linh hồn đau khổ kia đi. Hãy đưa họ sang thế giới bên kia – thế giới của lãng quên – thế giới của cái chết, biết đâu ở đấy họ chẳng sung sướng hơn đây, hơn cái kiếp điêu linh không cửa không nhà, vất vớ vất vưởng, không hy vọng một ngày mai tươi sáng. Lòng lão già mù ước ao như thế từ lâu, thế mà lão vẫn bị bắt buộc phải sống, phải kiếm cách sống hay để trả nợ cho kiếp trước nếu cái thuyết luân hồi báo ứng của đạo Phật là đúng có. Ôi hời cơm gạo mới thơm làm sao và cả mùi thịt xào quấy rữ kẻ kia đương đói chó tới gần, mi sẽ sa ngã nếu họ dùng những

thức đó để sai khiến mi làm những điều không thiện. Vậy thì lão già mù với con chó khốn nạn kia liệu còn đủ sức bước qua cửa nhà có mùi vị thơm tho không ? Khốn thay cánh cửa lại hơi hé mở, ánh đèn buổi chiều hôm trời tối lách qua khe hở chạy xuống hè thành một vệt dài vàng loãng. Con chó ngừng lại, chập choạng bước lên thêm, lão ăn mày lè nhè. Một tiếng quát làm chủ tớ rụng rời :

– Im cái mồm ! A-lê đi. Không có, không sẵn.

Lại một tiếng quát, một tiếng quát nữa liên tiếp :

– Đi đi, muốn sống đi ngay.

Sống, sống – mĩa mai quá ! Lão vội giật dây dục con chó mau đi thẳng. Con vật uể oải đứng dậy, hai bóng hình mờ

mờ trên con đường vắng nhuộm bóng hoàng hôn và trên ngưỡng cửa nhà gạch lịch sự, một ông An Nam to béo chống hai tay vào cạnh sườn nhìn theo lẩm bẩm : « Ông mà gọi đội xếp cho thì hết lãng vãng, cứ nhè nhất lúc người ta ăn cơm là đến quấy. »

Thế sự thăng trầm, than ôi thời oanh liệt nay còn đâu ! Con chó đen đã có một thời kỳ sung sướng, thời ấy nó còn có cái tên Tây – Ba Tô mặc dầu nó là chó An Nam trăm phần trăm là vì nó là chó quý của một quan tham sang trọng giàu có tính xính chơi chó, phú quý sinh xa xỉ. Chả bù với kẻ nghèo vất vả mũi chũa đủ đút miệng còn tiền đâu nuôi chó. Ba Tô được chủ yêu quý lắm Nó thường được cơm cá cơm thịt ; mỗi ngày anh xe phải tắm bằng xà phòng thơm cho nó một lần. bộ lông nó chải mượt sạch sẽ thơm tho

ai trông thấy nó cũng thích nhất là cái đuôi nó vắt trái uốn vòng một cách rất ngộ nghĩnh mỗi khi nó vui mừng ngoe nguẩy cái đuôi thì đổ ai nhìn cười được, thật là con chó hay từ hình thể đến tinh thần. Thật vậy, nó khôn hết sức : không nhai giẻ rách, không cắn trộm, có ai vào thì xỏ ra dọa bằng hàm răng nhọn mà không cắn, quát một tiếng thôi gù gù vào gầm giường nằm. Nhưng đừng lợi dụng cái tính nó không thích cắn, nếu mó máy hay tắt mắt vào nết cử vật gì để trong nhà là nó chồm ngay lên ngực sửa âm lên gọi chủ và cắn chặt lấy vật áo. Bởi thế nên Ba Tô thường được chủ cho đi phố chơi luôn, không cần phải dây phải xích phải rọ mõm. Nó hiền từ như một con cừu, nó là bạn thân của mọi người nhất là của tụi trẻ con hàng phố.

– Ê ê Ba Tô. Viễn xì Ba tô.

– Hí hí Ba Tô. Ê Ba Tô.

Ba Tô được chiều chuộng như một ông hoàng, dừng động đến nó ông Tham sẽ đánh cho đấy. Anh bếp chỉ vì đập nó một gậy vào lưng vì anh cáo ông tham mà bị ông bộp tai cho mấy chiếc nên thân.

– Mày không biết nó cũng đau đớn như mày à. Mày không biết thương loài vật. Bận sao còn đánh nó thì mời ông ra cửa.

Nhưng Ba Tô không vì thế mà lên mặt, trái lại nó vẫn tỏ ra một con chó lễ phép biết vâng lời. Cuộc đời của Batô đã làm cho anh Vện, anh Khoan, anh Vàng bên láng giềng phải ghen tức, nhiều bạn chó khác thèm rõ rãi cái số phận của Ba Tô và riêng Ba Tô cũng lấy làm mãn nguyện, nó mong đời chó của nó cứ kéo dài như thế cho đến khi mãn chiều xế

bóng. Nhưng Ba Tô của chúng ta không được toại ý muốn, cuộc đời thần tiên của nó chỉ vện vện không ngoài bốn tháng ở cái thế giới thiên đường nhà chủ cũ. Bữa kia Ba Tô hứng chí ra cửa chơi – nó định đem thực hành câu đi cho biết đó biết đây, nhưng cái nghề chó không biết vâng lời chủ thường hay hại đến thân. Thật thế trước khi đi làm ông Tham đã căn dặn :

– Khôn nhé, ở nhà đừng ra cửa đấy.

Con Ba Tô quên khuấy. Ngoài kia cảm dỗ quá, bao nhiêu bạn chó tung tăng chạy nhảy nô rồn cần phải ra cho biết một tí chẳng hề gì. Thế là Ba Tô lừa lúc anh bếp mãi lúi húi vào công việc hàng ngày lách cửa ra đường chơi. Ủi chao ! Cảnh đẹp quá vui quá, trời trong xanh gió mát thổi mơn man bộ lông, ánh nắng nhảy múa trên đá trên sỏi trên ngọn cỏ, Ba Tô mê mẩn. Song cuộc vui quá ngắn, một

chiếc dây thòng lọng bỗng nịt chặt lấy cổ rồi bốn chân bị túm chặt trối nghiêng. Ba Tô sửa cần giấy cầu cứu nhưng chiếc rọ đan sít mắt đã sẵn sàng chụp lấy Ba Tô và đây đánh dấu chấm cuộc đời trưởng giả. Nó bị đem đi về một vùng xa lạ. Tên vô lại bắt nó lôi nó ở rọ ra xích nó vào chân cột nó phản đối nhe răng găm gù, tên ăn cắp chó bỏ nó đẩy đi kiếm mề khác. Ba Tô lông lộn cổ giằng dây xích, nó ngạt thở, nước mắt trào ra ở đôi con người đỏ lên vì tức giận. Cuộc phản động có hiệu quả, chập lâu chiếc xích bị đứt tung – tự do – Ba Tô được tự do, nó sửa vang và chạy miết ra đường cái. Những ngày lang thang giang hồ đây đó để tìm đường về nhà chủ cũ là những ngày nhịn đói nhịn khát. Phải đâu là con Ba Tô khi xưa bộ lông trắng mượt dính đất lẫn cát đổi màu bẩn thỉu, cái thân hình chó giống mỡ màng gây ghét trở xương hết cả tinh

khôn hiện ra nơi mắt hết cả sức khỏe ở nơi chân thường tung hoành thi sức với bạn đồng loại giờ là con chó hoang lẫn lút gốc cây bờ bụi, giờ là con chó kiệt lực thoi thóp thở ở ven đường. Đời nó cứ tàn dần nếu không gặp được lão già mù. Trời như dàn cảnh, bày ra trò ly biệt rồi tương phùng để an ủi những linh hồn rớm máu nơi tim. Khi lão già mù sờ sẫm đặt chiếc gậy dò đường xuống mặt đất làm ghế ngồi, khi lão vốc nắm cơm bỏ vào mồm nhai trệu trạo, lão bỗng thấy một hơi thở làm nóng chân, lão đưa tay quờ quạng, tay lão chạm vào một vật bù xù.

– À, con chó.

Lão tự hỏi nó ốm hay đói cơm, lòng thương của lão già tràn trề, lão nhai vội vài miếng, còn lão đổ cả xuống đất. Lão nghe thấy tiếng tóp tép, con chó ăn.

– Khốn nạn ! Nó cũng đói như mình.

Lão thở dài đoạn đứng dậy dò dẫm đi. Rồi những ngày tới lão già mù được dịp xẻ cơm cho con vật. Ba Tô quen lệ đợi lão, mỗi khi thấy lão từ xa nó chạy lại ve vẩy đuôi lẩn quẩn trong chân.

– Ờ, ờ con cho này là của ai ? Sao ngày nào nó cũng vờ vẩn nơi đây ?

Bắt nó, lão cũng muốn lắm song còn e những sự lôi thôi xảy ra cho tấm thân yếu đuối của lão. Vả lại hành động như thế là không hợp lẽ công bằng, tuy lão nghèo rách là nghèo rách ở bề ngoài còn bề trong chưa bị tí gì hoen ố, lương tâm chưa bị thối mắc. Lão muốn đến lúc hai tay buông xuôi lương tâm vẫn trắng như tờ giấy song bây giờ cái sự bắt lại là một việc làm phúc. Con chó tứ cố vô thân cần phải có người che chở nuôi nấng, nếu để

nay đây mai đó chẳng cần phải nói ta cũng sẽ biết nó sẽ ốm o chết bờ chết bụi ; hai nữa dù có bắt để nuôi sau này sẽ rêu rao lên cho chủ chó đến mà nhận. Lão thanh thỏa với lão vấn đề khó giải ấy, lòng lão thấy nhẹ hẫng đi cái sự bắt chó đề nặng như chì trong tim trong óc bỗng tan ra. Vả lại còn có này nữa, biết đâu nó chẳng sa vào tay kẻ độc ác bất nhân đã không trả ơn con chó vì đồng loại mình mà giữ gìn nhà cửa để bị phanh thây và biến thành món thịt cây nấu rửa mặn. Thôi thì một liều ba bảy cũng liều.

– Êu êu êu.

Con chó rúc đầu vào chân lão, lão cởi thắt lưng làm dây buộc vào cổ con vật, nó không tỏ ý phản đối.

– Hờ hờ, anh sẽ ở với tôi ngoan nhé.

Một cuộc đời mới, cuộc đời chẳng vinh hạnh gì cho lắm, đây là dưới mắt thiên hạ riêng với Ba Tô – Ba tô lại lấy làm hạnh diện là vì loài chó mà nó hướng dẫn được loài người vẫn tự phụ hơn muôn vật. Tuy là loài chó mà cái nghĩa trung thành của nó còn hơn bao kẻ khác. Về phần lão ăn mày mù – lão quý nó y như quý đứa con độc nhất của dòng họ lão đã đi đứt sau một cơn sài uốn ván. Kiếm được miếng gì lão cũng đưa cho nó, lão cho phép nó nằm cạnh mỗi khi lão ngủ, nhiều khi tay lão ôm vòng lấy cổ nó khiến nó rung lên vì cảm động. Nếu nó khóc được nó sẽ khóc thật to để cảm ơn lão. Cái tình chó yêu chủ nó chỉ có thể tả ra được những cái liếm tay đầy ý nghĩa và ở những cái nhoi đầu cao nhìn vào tận mặt chủ, song đôi mắt lão mù thâm kín Ba Tô có thể đọc đâu được nổi lòng tê tái khuôn mặt hốc hác

kia đây nét nhăn tạo ra có phải tại tuổi già hay tại đau thương. Con chó cứ nhìn, hình như linh tính của nó bảo cho nó biết chủ nó có điều gì đau đớn tận thâm tâm, tâm sự của chủ – giá nó là người có hơn không, nó sẽ hỏi cho ra nỗi u uẩn để chia sẻ với. Khốn thay nó chỉ là con vật, ai lại đi giải tỏ lòng mình với một con vật bao giờ đâu. Dù cho có giải tỏ vị tất nó đã hiểu. Con chó lại nằm xuống, lão già mù lấy tay xoa đầu nó, nó phân vân ngẫm ngợi. Ba Tô đã biết thế nào là cực nhục của nghề ăn mày nó không hiểu tại sao nhiều người lại nhẫn tâm đến thế được tuy nghe thấy cái giọng thiếu nã từ chiếc miệng móm mém kia phát ra, tuy nhìn rõ mái tóc bạc phơ trên vầng trán nhăn nheo khắc khổ, tuy nhận kỹ bàn tay rung rung cầm rá chìa ra xin mà bàn tay gầy làm sao ! Bao kẻ đã lặng lặng đi qua dừng dừng, đã vậy khốn nạn nhiều

khi từng kẻ nước bọt nhổ toẹt xuống đất tỏ vẻ kinh tởm đã trả nhời cho những câu van xin cầu khẩn . À ra người ta đâm tức bực khi bị kẻ nghèo khó đến kêu gọi thiết tha tấm lòng vị tha của mình.

– Đi ngay. Không có gì đâu. Sao không đi làm mà ăn ?

Vâng, đi làm. Lão ăn mày thừa hiểu, khốn nỗi hơn 60 tuổi đầu còn gì, còn đâu hơi sức của buổi thiếu thời.

– Lạy bà, lạy ông con yếu lắm.

– Chỉ vờ thôi.

Không lão không cần bài luận lý giảng dạy về bốn phận làm người phải làm việc lão chỉ muốn bà đãi lão một đồng xu – một đồng xu nho nhỏ thôi để lão mua lấy chút gì ăn cho đỡ đói lòng và cho con Ba Tô cùng ăn với. Con chó

chẳng hiểu chủ nói gì, chẳng rõ người ta đáp lại ra sao nó chỉ biết bộ diện chủ quy lụy, dáng điệu kẻ kia vênh vang mồm nói tay trở hùng hổ như sắp đánh nhau. Trong cái khối óc chớ của nó nổi dậy một sự uất giận công phần nó phải bênh chủ, đừng có cậy có tiền có của bề thế mà tha hồ sỉ vả làm nhục kẻ khó, người ta không có bắt buộc phải ngửa tay xin tiền xin cơm mình, người ta tự lấy làm đau đớn lắm rồi. Ba tô trộn mắt nhe răng muốn chồm lên và chỉ một cái ngoạm thôi để rửa nhục là kẻ ích kỷ kia đi đời nhưng sợ liên can đến chủ con chó đành lặng yên cam chịu cùng chủ nổi nhục nhã của nghề ăn xin. Nhiều ngày lang thang xó chợ đầu đường không mang lại cho chủ tớ một kết quả gì thành thử hai thầy trò đành cầm hơi bằng nước lã, phải phần đấu luôn luôn với đói rét và chân lê thân xác rệu khắp vỉa hè thành phố, nhưng

giá không có hạng người ưa làm phúc để tích thiện chắc chắn lão già mù không qua được một mùa đông – họ là những người phần đông quần nâu áo vải, mặt mũi họ phúc hậu, lòng thương nhân loại của họ tràn trề song tiền tài của họ ít khi được dồi dào, họ rất thương lão già mù, của bố thí của họ có khi lại là bao lời an ủi ân cần khiến lão già cảm động nghẹn ngào. Lão thổ lộ cả tâm sự lão cho vợ bớt đau thương, đời lão như vậy toàn bằng sợi đau khổ – một lần lão đã khóc vợ – một lần lão đã chôn con. Với 60 tuổi đầu, hỏi lão có thể không mù có thể không có mái tóc bạc phơ được không. Chuyện lão buồn quá nghe đến ảo não. À, ra những lúc xoa đầu Ba Tô là những lúc lão nhớ đến đứa con cưng chôn ở bãi tha ma nào đó mà lão quên khuấy đi mất. Con chó chỉ biết ngược đôi mắt tinh khôn nhìn chủ, một cơn ho xé phổi đánh dấu chấm

tận cùng những câu kể lể không đầu lão già mù rên lên khừ khừ.

– Trời ơi ! Tội nghiệp lão quá nhỉ.

Gã nhà quê cúi xuống xem con chó, hần vuốt ve lưng con vật có vẻ vừa ý lắm hần hơi chê con chó gầy giá nó béo thì tốt quá tuy vậy cái đó cũng chẳng hề gì. Hần mua con chó về hần sẽ vỗ cho nó cho ăn bữa nào cũng no phính bụng làm gì mà cô cậu chả to ra như con vồ độ vài ba tháng nó ngoan ngoãn thì thôi, nhược bằng nó hỗn láo hần sẽ rủ vài người đánh đụng cái thứ thịt cây nhất là thịt cây nấu rửa mặn ai không biết chứ hần trọng lắm. Ôi chao ôi, cứ tưởng tượng lúc khề khà trước mâm rượu, nhấp miếng chả chó rồi tộp một hớp rượu vào, hần đã thấy sướng ran cả người. Vậy thì hần đã quyết định, hần sẽ là chủ con chó đen dù phải mua bằng một giá đắt, mà chắc

cũng không đắt mấy đâu vì lão mù kia thì biết con chó của mình to lớn béo gầy ra sao. Mà nà nhiều bán chó đi được một món tiền lớn làm gì mà lão chả thuận. Gã nhà quê đã coi như mình là chủ hần của con Ba Tô và hần đã tỏ ra là một tay khôn ngoan bằng cách hỏi bâng quơ từ xa xôi rồi mới vòng đến việc mua chó, hần nói với lão ăn mày của chúng ta.

– Ô cụ có con chó khôn nhỉ. Có phải cụ đã dạy nó đi ăn xin như vậy không ?

Lão mù thực trả đáp :

– Bẩm ông, đó là nó quen lệ chứ chúng con thì biết gì.

– Không. Cụ khá lắm. Y như là chó xiếc.

– Dạ.

– Ủ mà nó không gây thì tốt thật. Tội nghiệp con vật đét đèn đẹt mõm và chân dài lêu nghêu dễ thường nó cũng bị nhin đói luôn.

– Bẩm, nó cũng như con nhiều ngày không kiếm được gì chúng con vẫn phải nhin đói.

– Khốn khổ ! À, tôi đái cụ đồng xu này.

– Vâng ạ. cảm ơn ông. Trời phù hộ cho ông.

– Tôi thấy cụ và con chó khổ sở, tôi ái ngại quá.

Đã đến lúc gã nhà quê vào hẳn đầu đề mà hẳn dự định từ trước và lão mù cảm động vì lòng săn sóc quý hóa của khách từ tâm. Gã nhà quê bỗng ngừng lại một lúc như hồ ta đây ngẫm nghĩ bàn

tính cho ông cụ ăn mày một điều gì hay hay đây rồi gã thông thả nói :

– Như ý tôi thì cụ bán đứt con chó đi. Cụ nuôi nó làm gì nó còm quá. Giọng hẳn càng trở nên thân mật hơn – mà lại đỡ tốn vì cụ đỡ đi mỗi ngày được một xuất cơm. Ừ, như ý tôi thì cụ xem có ai mua cụ bán nó đi cụ à. Nó sẽ sướng mà cụ đỡ khổ.

Không cần phải hẳn nói lão mù cũng đã biết từ lâu những điều đó, sự lợi hại của việc bán chó lão đã suy xét nhiều, bán chó đi thì lão được một món tiền lớn – với món tiền đó lão có thể sắm thêm được một chiếc bị, một chiếc ghế khổ tải hay manh chiếu cũ re rẻ, lại sẽ mua thức ăn là một bữa tiệc nhắm thật sang. Lão mua những chiếc bánh tây tròn xạo xạo, những chiếc bánh rán mật ngon lành, những bát phở xào hành tây thơm

phức đã làm lão thèm rõ dãi những khi qua cửa các khách sạn. Nói tóm lại lão có thể rất sung sướng được trong nhiều ngày vì lão sẽ tiêu dè sẻn, nhưng bán chó đi thì lấy ai chỉ đường cho lão, ai sẽ bênh vực lão những khi lão bị các bạn đồng nghề xô đẩy ở sân những nhà có cưới xin ma chay, ai sẽ trông nom cho lão ngủ yên giấc không phải phấp phụng vì nỗi lo sợ mất trộm bị gây tiền bạc. Đừng tưởng lão nghèo xơ xác, chính ra trong cặp quần lão dắt khối tiền – có đến hai ba đồng bạc xu hoặc hào giấy và cũng đừng tưởng kẻ cắp khinh những món tiền ít ỏi, những vật nhỏ mọn, cái gì mà chả là tiền. Ai sẽ làm cho lão quên được hình ảnh của đứa con xấu số – đứa con mà Trời đã lấy mất của lão hồi nó còn nhỏ tuổi.

– Ô, mà cụ bán nó đi thôi.

Gã nhà quê lại ngon ngọt dỗ lão, lão mù lơ lửng đáp vì chính lão còn biết trả lời thế nào nữa cho vừa lòng khách.

– Dạ vâng ạ.

– Thế nghĩa là bán hay không bán ?

Lão cũng không quan tâm lắm. Gã nhà quê đã hiểu, gã đánh nước bài cuối cùng chắc chắn rằng thế nào ông lão cũng phải kinh hoảng. Gã tán :

– Ấy thế mà cũng khó kiếm được người mua nó đấy.

Sau khi rào trước bằng câu nói đó gã mới thẳng thắn tiếp :

– À, hay là thế này thì hơn. Cụ cứ để quách nó cho tôi, trông thấy nó gầy tôi thương hại quá. Tôi mua nó cũng là giúp cụ nhân thế. Tôi giả cụ ba đồng đó.

Lão mù kinh hoảng bước lại một cái giá to tác như vậy.

– Bẩm ông...

– Cụ cứ bán cho tôi có hề gì tôi sẽ nuôi nấng nó tử tế.

Gã nhà quê tưởng giả nhiều tiền tất lão mù thuận ngay, về ngăn ngừa của lão chắc là do ở sự mình mua chó về thịt hay không nuôi nấng tử tế. Gã đã nhầm. Thật ra lão mù có định bán chó đâu ba đồng chứ đến 10 đồng lão cũng không khi nào chịu rời con vật. Ba Tô đối với lão đã như một đứa con – đứa con này làm lão quên đứa con kia. Nếu bán nó đi thì còn tình nghĩa gì nữa.

– Cụ bằng lòng chứ ?

Gã nhà quê lại hỏi. Lão mù lắc đầu, thế nghĩa là lão chê ít, gã nhà quê tưởng

thế và giả thêm nhưng lão mù vẫn lắc đầu và cuối cùng lão nói :

– Tôi không bán.

Gã nhà quê bức lắm, bao nhiêu tâm cơ rốt lại công toi, kể thì tức thật gã phát khùng mĩa mai :

– Hừ, vậy cụ giữ nó lại để làm gì ? Có tôi thương hại tôi mới mua nó chứ ai đoái hoài đến cái thú chó gây khảng gây khiu.

Lão mù vẫn lặng lặng như không. Ba Tô ngơ ngác hết nhìn chủ lại nhìn gã nhạc quê lạ lùng. Ba Tô dẫn lão mù đến mái hiên một nhà nọ cửa đóng kín mít, lão mù trật mảnh chiếu đeo trên vai ra trải xuống đất lão đặt chiếc gậy lên trên rồi lão ngồi dờ bị ra lấy cơm ăn, bữa cơm nguội chia với con chó rất ngon lành. Ăn

xong lão ngã lưng nằm ngủ đầu gối lên chiếc bị. Ba Tô sau khi liếm môi xong cũng rúc vào lòng lão nằm. Trời tối dần gió buổi chiều đông lạnh như cắt ruột con vật run đây đấy nhìn ông chủ nằm co ro. Nửa đêm lạnh quá không ngủ được lão mù ngồi nhồm dậy, lão ho rũ rượi rồi lão khe khẽ rên. Ba tô biết chủ đau đón ái ngại nhìn. Lão mù hai tay ôm người, lão lại khật khà ho tới gần sáng lão mới chịu nằm xuống và lần này lão ngủ thiếp đi. Trời đã sáng hẳn, người đi lại trong phố đã bắt đầu nhộn nhịp rồi thì xe cộ chạy tới tấp tiếng chuông réo inh ỏi. Lão mù vẫn nằm yên, Ba Tô cúi xuống nhìn mặt chủ, nó lo ngại phân vân quái sao hôm nay chủ nó không dậy, nó sẽ gừ gừ. Lão mù vừa chợt tỉnh đưa một tay ra quàng vào cổ nó, con chó cứ để yên, lão mù chống một tay toan ngồi dậy nhưng lão yếu quá không ngồi được, lão

lại nằm xuống. Ba Tô ủ rủ nhìn chủ, nó không biết làm cách nào, chủ nó không dậy, ngày hôm nay lão mù không đi kiếm ăn tất phải nhịn đói mất. Phố tuy đông nhưng gian nhà khuất cái mái hiên thụt vào quá, lão mù ốm nằm vì lão ốm thật từ sáng đến chiều không ai biết mà cho có ai đi qua đó cũng chỉ đồ là một lão ăn mày nằm ngủ tránh rét. Lại một lần nữa trời tối. Ba Tô đói lả nằm gục xuống chân chủ nó không dám bỏ chủ chạy đi nơi khác để kiếm tìm trong đồng rác hè phố may ra được miếng xương nào chẳng hay bất cứ cái gì có thể ăn được.

Lão ăn mày vẫn nằm yên không cựa quậy. Ba Tô dĩ mãi mồm vào tận mặt chủ, nó đánh hơi lão mù vẫn thở, lão chưa chết nhưng lão ốm, biết sẽ có sự nguy hiểm xảy ra, Ba Tô hãi sợ sửa âm ỷ. Có một khách qua đường dừng lại rồi một

người nữa, một người nữa. Họ kéo lão mù dậy và khi biết lão ốm có người xoa dầu cho lão, lão lại được một bát cháo nóng của một người phúc đức gọi mua cho và lão tỉnh dần. Lão ngơ ngác vì thấy tiếng nhiều người xung quanh lão, người ta hỏi chuyện lão người ta ngợi khen con chó khôn, con chó khôn nó nhọc quá và đói quá nằm lả dưới chân chủ, khi người ta biết mới đổ cháo cho nó Ba Tô được no nên sức khỏe lại dần nó chạy lại vùi đầu vào lòng chủ và cuối cùng ông lão đã tỉnh hẳn mọi người tan dần, trên chiếu họ đã để lại cho lão mù một nắm xu, hai cái bánh giò. Lão mù tuy vậy vẫn moi, lão ngồi dựa lưng vào tường duỗi dài chân ra. Ba Tô còn đói chạy lại ngửi hít cái bánh giò, ông lão bóc lá cắn một miếng rồi vứt cả cho con vật. Tối chiều thì lão mù đứng hẳn dậy, lão cúi nhặt cái gậy, cuốn mạnh chiếu rách đeo lên vai

rồi lão cầm lấy dây giục chó :

– Đi, con.

Ba Tô được lão gọi bằng con. Chưa bao giờ lão gọi Ba Tô như vậy, tuy Ba Tô không hiểu chữ con là gì nhưng thấy giọng lão ầm áp quá Ba Tô cũng hơi hỏi dạ. Nó cúi đầu cầm cổ bước đi, lão mù chờ dẫn theo sau.

Hai hôm nay người ta thấy vắng bóng lão mù và con chó đen trong phố Hà Nội – lão mù đã bị bắt. Đội sắp dẫn lão lên xe cam-nhông rồi thả ra ngoại ô thành phố vì lão đã vô tình đi vào những phố cấm ăn mày, ấy là người ta đồn như vậy, con chó nhanh chân tẩu thoát được thực tình ra lão mù chẳng bị ai bắt cả vì chính ra ngày thứ ba lão lại đi ăn mày ở phố Hà Nội, lần này lão đi có một mình không có con chó dẫn đường. Lão mù đã bán

chó ? Cũng không phải. Nguyên chiều hôm kia lão vừa tới đầu phố nọ bỗng có một đám đánh nhau to, mọi người chạy rào rào đi xem đâm sầm cả vào lão, lão còn đương luống cuống thì dây buộc con chó lại vướng quàng vào chân đứt tung rồi thì nhiều người khác xô đẩy lão khiến lão với Ba Tô hóa lạc nhau. Trong khi lão đi tìm Ba Tô thì Ba Tô cũng đi tìm lão. Lão tìm trở lên, Ba Tô ngược trở xuống thành thử cứ xa nhau dần. Rốt cuộc lão mù của chúng ta đã mất chó. Khốn nạn, hai đêm vừa rồi lão không ngủ được, cứ rũ rượi ho, lão nhớ con chó quá vì Ba Tô chẳng khác gì con lão. Gặp ai lão cũng mếu máo hỏi, chẳng một ai biết con chó của lão đâu cả. Sáng hôm nay lão mù đi ăn mày không có chó dẫn đường, ai trông thấy cũng ngạc nhiên họ hỏi han duyên cớ, lão bùi ngùi kể lại chuyện lạc nhau nhiều người bàn :

– Đích có đứa nào định cướp chó của lão rồi.

Lão rên rĩ nói :

– Thế thì nó giết tôi đó.

Có kẻ khuyên nhủ :

– Cụ đừng lo gì. Nó đi rồi nó lại về, giống chó tinh khôn lắm.

Trong khi ấy thì con Ba Tô đương chạy quàng khắp nẻo tìm chủ, nó chẳng biết mô tê lối nào, cứ đường thẳng mà chạy. Chẳng mấy lúc mà nó đã ra khỏi ngoại ô thành phố, nhận thấy những nhà lá sụp sập những đồng ruộng đầy nước, con vật tinh khôn biết nhằm đường lại quay trở lại, nó chạy lâu nhọc thở hổn hển. Buổi tối nó vào một bụi cây nằm, sáng hôm sau nó đã đói lả nhưng nó vẫn cố chạy, nó đánh hơi từng mô đất ngon

cỏ, chẳng có tí nào là hơi của chủ nó cả. Qua một cửa hàng thịt con chó bỗng dừng lại, nó lăm lét nhìn chủ hàng rồi thừa cơ nhảy lên bàn chop một miếng thịt chạy nhưng nó đã bị cả một thanh gỗ giáng vào đầu cùng lúc trong nhà hai người xô ra đuổi nó, Ba Tô đau điếng người nhưng nó cố gượng chạy nhất định không chịu bỏ miếng thịt, nó chạy thực thân, người đuổi nó xa dần xa dần. Ba Tô tới một bụi cây mịt mờ không gượng được nữa, nó thở hổn hển nhả miếng thịt trong mồm ra, lát sau lại sức nó mới ngấu nghiến ăn, nằm nghỉ một lát Ba Tô lại lên đường nó chạy hết phố này sang phố khác dần dần chiều tối Ba Tô mệt nhọc lủi lủi đi, nó tìm đến mái hiên một nhà nọ nằm nghỉ, cả đêm con chó nghĩ tới chủ, nó lo lắng không hiểu chủ nó giờ đâu, chủ nó không có nó có thể kiếm ăn được không ? Nó vẫn biết có

nhờ nó chủ nó mới dễ gọi lòng thương của mọi người, người ta cho chủ nó tiền cũng là để xem một trò lạ. Xem con chó tỏ tài khôn, âu là cái tiền ấy chỉ là cái tiền thưởng, lòng thương không chút bận bịu tới. Những người thực lòng ái ngại cho rất ít, Ba Tô cứ nghĩ lẫn thần như vậy. Giá Ba Tô không đói hay còn dư sức Ba Tô quyết cả đêm nay sục xạo tìm chủ. Có tiếng nói bỗng vang lại bên tai Ba Tô – tiếng nói quen quen hình như đã có một lần Ba Tô được nghe thấy tiếng nói ấy rồi. Ba Tô vội nhồm dậy đồng tai nghe – ô ô, Ba Tô nhớ ra rồi – tiếng nói đó là tiếng của chủ cũ – tiếng ông Tham. Cả một thời kỳ sung sướng khi xưa bỗng lại hiện ra trong óc con vật nhưng quái sao ông tham lại ở căn nhà này nó nhớ lại căn nhà cũ có tường cao bao bọc, có vườn ngang trước cửa, đây khác hẳn nhà ở ngay hè phố chẳng có tường rào gì cả.

Vậy ôTham đã dọn lại đây ư ? Trong giây phút Ba Tô vui mừng hiện ra mặt nó sẽ về ở với chủ cũ sống một cuộc đời đầy đủ nhưng chỉ sợ ông tham không nhận ra thôi. Ba Tô liền cất tiếng sủa quăng quăng, ở trong nhà ông tham đi ra thấy chó sủa vội dừng lại, nhờ có ánh đèn ông trông thấy một con chó đen gầy trơ xương lắm như vùi. Ba Tô chạy đến trước ông nháy rốn Nó sủa oang oang. Ông tham ngạc nhiên lắm :

– Ô lạ ! Cậu chó này ở đâu lại tới đây sủa thế này ?

Mấy cậu con trai đương chơi ở nhà trong cũng vội chạy ra, một cậu xưa vẫn hay đùa với Ba Tô chợt nhớ ngờ ngợ nói :

– Trông nó giống con chó của nhà ta lạc độ trước. Con gì ấy nhỉ ? Dễ con Ba Tô, thử gọi xem nó có biết không ? À mà

chính con Ba Tô đó, thầy nhớ ra chưa ?
Để con gọi.

Cậu bé vừa nó liên huýt sáo :

– Ba Tô viên xi.

Ba Tô vội chạy ngay lại liếm chân chủ cũ. Ông Tham gật gù :

– Phải rồi ! Con Ba Tô hồi tao nuôi nó ở đồn điền đây mà.

Và ông gọi anh bếp lấy cơm cho Ba Tô ăn. Ba Tô lại trở về đời sống sung sướng cũ nó có gầy đôi chút nhưng được anh bếp tắm cho ngày hai lần nên sáng nay trông đã khá khá, ai dám bảo đó là con chó của lão mù không ? Ba Tô sung sướng lắm, Ba Tô hình như đã quên phắt lão ăn mày khổ nạn – người chủ trong hoạn nạn của nó.

Khốn nạn, lão mù từ khi mất chó như mất sinh khí, ít có người cho lão tiền mà cơm nguội mỗi ngày lão chỉ có được lưng giá. Suốt ngày lão chống gậy dò dẫm đi, động nghe thấy tiếng chó cắn¹ là lão lại dõng tai đôi mắt lão đóng rỉ từ lâu ngơ ngác nhìn nhìn nhưng thấy gì đâu nữa ư trời. Lão hy vọng lại tìm thấy con chó cũ, đời lão có hai mối buồn lần đầu người con trai của lão mất lần thứ hai con chó yêu của lão ra đi. Lần thứ nhất lão khóc quá hóa mù, lần này lão không mù được nữa vì không khóc được. Mắt lão đã nhiều nét nhăn quá không còn biết để nếp nhăn khóc chó vào đâu. Lão buồn thiu buồn thiu, lão sống vất vưởng. Giọng lão trở nên khàn khàn và đã khàn khàn càng thâm thiết tợn. Lão mếu máo nói như khóc luôn luôn lão rên rỉ :

¹ Người miền Bắc thường dùng chữ chó cắn có nghĩa là chó sủa.

– Khốn khổ thân tôi khổ thế này.

Luôn lão kêu lên trời ơi nhưng trời nào biết nỗi khổ tâm của lão :

– Con cản cỏ, con lạy ông con lạy bà thí bỏ bát cơm thừa canh cặn cho con. Con cá nó sống vì nước, con sống vì ông vì bà, ông bà ôi.

Tiếng kêu khàn khàn rên rĩ buổi chiều đông. Lão mù thất thểu bước đi mới có non mười mấy ngày mà lão đã khác hẳn lão mù già đi nhiều quá, mái tóc bạc xóa bước đi rung rung cái miệng méo sệch. Đi vài bước lão mù lại dừng lại kỹ để lấy sức ai trong thấy cái bóng sắp tàn đó dò dẫm bước đi mà chẳng nào lòng.

– Con cản cỏ, con lạy ông...

Lần thứ hai tiếng rên rĩ lại nổi lên

nhưng yếu ớt quá. Ba Tô đang nằm dài trong nhà bỗng nhồm dậy đồng tai nghe, mắt nó sáng hẳn lên nó chạy ủa ra cửa và kia kìa nó đã thấy lão mù dò dẫm bước lại. Trời ơi, chủ cũ nó sao tiêu tụy đến thế kia, tiêu tụy thế có lẽ là chủ vì nhớ nó nhiều lắm đấy nhỉ. Lão mù đã đến gần nhà ông tham, Ba Tô vẫn lặng lẽ nhìn, nó ngồi yên như một pho tượng, ông lão vẫn không hay mình chỉ cách con vật yêu quý có vài bước. Lão mù hiện đến bất thần đã kéo Ba Tô về cuộc đời khổ của sự thực. Ba Tô đã gần như quên hẳn, có nên về với lão mù không ? Ba Tô tự hỏi mình như vậy, tự đứng trong óc con vật hiện ra tất cả sự khổ sở của nhiều ngày đói khát mà nó đã từng sống dần thân vào cuộc đời ăn mày là tự đem mình dâng cho khốn khổ. Không, không, chẳng khi nào nó lại chịu trở về với lão mù. Nó đã tìm thấy sự tự do sung sướng ở đây rồi.

Cả ngày nó chả phải làm gì lại được cơm lành canh ngọt chẳng ai dám chòng ghẹo nó, một cuộc đời hoàn toàn thần tiên ai mà chả thèm muốn, nhưng những tiếng rên rĩ của lão mù cứ như rót vào tai nó mà bảo : Ba Tô, mày là một con vật khốn nạn. Mày chỉ biết lấy sung sướng một mình mày. Mày có nhớ khi xưa mày sắp chết đói ai đã cứu mày không ? Mày tệ bạc quá. Mày nở để cho ông lão chết đói vì mày không. Tao chắc mày không có tâm địa ấy.

Thôi về với chủ cũ mày đi, về như vậy mày sẽ khốn khổ nhưng từ xưa đến nay mày đã quen thế rồi mày còn sợ gì nữa, đi đi, đi về với lão mù đi. Thôi mày còn ngần ngừ gì nữa.

Ba Tô hình như đã chuyển lòng vì những lời nói trên. Nó nhìn vào nhà ông tham một hồi lâu đáng như nó bị rịn

không nở dứt tình nhưng lão mù vừa khuất sau đầu phố, Ba Tô vội nhẩy từ trên hè xuống đất cắm cổ chạy. Con vật đã nghe theo tiếng gọi của lòng Trung Nghĩa.

Và hôm nay ta lại thấy Ba Tô dắt lão mù đi ăn xin. Lão mù tuy có gầy nhưng không đến nỗi tiêu tụy cho lắm, lão đã tìm thấy Ba Tô hay nói cho đúng Ba Tô đã tự về với lão, còn gì sung sướng hả hê hơn nữa cho lão già mù. Người ta thấy con chó đen có phần béo tốt sạch sẽ hơn cũ hỏi chuyện thì lão mù thều thào nói

– Con cũng không hiểu tại sao. Ấy vắng nó đi nửa tháng, con đã tưởng là mất đứt Ai ngờ hôm qua nó bỗng lại ở đâu về chạy bổ vào chân con. Phúc đức quá !

Phải lão hiểu làm sao được sự hy sinh lớn lao của Ba Tô – con chó đen Trung Thành đã tự hoại bỏ một cuộc đời đầy hạnh phúc sung sướng có cơm lành canh ngọt để dẫn thân vào cuộc đời ăn xin bấp bênh, mua chuốc lấy những cực nhục khốn khổ của nghề và những ngày mai thiếu thốn. Lão mù đã kể xong chuyện còn nhắc thêm rất sẽ, tựa một hơi thở :

– Ô, nếu thằng con trai của con như nó đi rồi cũng lại trở về thì sung sướng quá.

Nói đến sung sướng quá lão mù thấy ghen ngào ở cổ. Vội vã, hình như để giấu sự cảm động sắp trào ra, lão cúi xuống giục Ba Tô :

– Thôi đi đi con.

Thấy chủ giật dây Ba Tô đã biết hiệu đang nằm tiêng tiếc nhớ dư vị mấy ngày thần tiên sống vừa qua nhồm ngay đây. Hai kẻ khốn nạn rất thân quý nhau lại lủi lủi đi lạng lẽ trong khi bóng chiều đổ xuống.

Ngày 20 tháng 9 năm 1943

Nghe audio theo link :

<https://youtu.be/jq61WhoqRD-k?si=tzp210YI16pVyHw1>

